|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **BIÊN BẢN NHẬN XÉT, PHẢN BIỆN** **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II .**  **MÔN: Ngữ Văn 8** |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **1. Nội dung đề thi** |  |  |  |  |
| **Phần. Câu** | **Tính chính xác của câu hỏi** | **Nội dung câu hỏi có nằm trong phạm vi kiến thức được quy định của kì thi***(có/không)* | **Mức độ nhận thức****(NB-TH-VD-VDC)** | **Đề nghị chỉnh sửa***(nếu có)* | **Nội dung thống nhất***(Người ra đề và người phản biện)* |
| **I. Câu 1** | Chính xác | Có | Nhận biết | Không | Thống nhất câu hỏi của người ra đề |
| **I. Câu 2** | Chính xác | Có | Thông hiểu | Căn chỉnh hình thức.  |
| **I. Câu 3** | Chính xác | Có | Nhận biết | Không | Không |
| **I. Câu 4** | Chính xác | Có | Nhận biết | Không |
| **I. Câu 5** | Chính xác | Có | Nhận biết | Chỉnh dấu ba chấm trong câu.  |
| **I. Câu 6** | Chính xác | Có | Nhận biết | Không |
| **I. Câu 7** | Chính xác | Có | Thông hiểu | Không |
| **I. Câu 8** | Chính xác | Có | Thông hiểu | Chỉnh không viết tắt VB | Không |
| **I. Câu 9** | Chính xác | Có | Vận dụng | Không |
| **I. Câu 10** | Chính xác | Có | Vận dụng cao | Không | Không |
| **II. Viết** | Chính xác | Có | NB+TH+VD+VDC | Chỉnh hướng dẫn chấm theo đúng số điểm toàn bài(6-4).Lưu ý chính tả: thuyết minh-thuyết mình |
| **2. Hình thức trình bày, thể thức văn bản của đề thi:** |  |  |  |
| **Đề nghị chỉnh sửa: căn chỉnh theo đúng khung mẫu(độ giãn cách, lề…) theo biên bản về việc thống nhất thể thức trình bày chuyên môn Phòng GD-ĐT đã gửi các nhà trường.** |
| **Ý kiến thống nhất chỉnh sửa:** Chỉnh sửa theo Đề nghị chỉnh sửa. |  |  |
|  |  |  |  *Nam Định, ngày 19 tháng 02 năm 2024* |  |
|  |  |  |  | **Giáo viên nhận xét** **Vũ Đình Lâm** |